

KẾ HOẠCH

Thực hiện Kế hoạch số 130/KH-UBND ngày 08/8/2023 của UBND tỉnh và Chương trình số 29-CTr/TU ngày 05/9/2023 của Thành ủy Buôn Ma Thuột về việc thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 17/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, khóa XIII về “Tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”

Căn cứ Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 17/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, khóa XIII về “Tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”. Chương trình số 41-CTr/TU ngày 29/5/2023 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 17/11/2022 của Bộ Chính trị về “Tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”. Kế hoạch số 130/KH-UBND ngày 08/8/2023 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Chương trình số 41-CTr/TU ngày 29/5/2023 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 17/11/2022 của Bộ Chính trị về “Tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”. Chương trình số 29-CTr/TU, ngày 05/9/2023 của Thành ủy Buôn Ma Thuột về việc thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 17/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, khóa XIII về “Tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”; UBND thành phố Buôn Ma Thuột ban hành kế hoạch thực hiện, với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Xây dựng và ban hành Kế hoạch nhằm quán triệt Nghị quyết số 29-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng và cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp được xác định trong Kế hoạch số 130/KH-UBND ngày 08/8/2023 của UBND tỉnh và Chương trình số 29-CTr/TU ngày 05/9/2023 của Thành ủy Buôn Ma Thuột để thống nhất về nhận thức và hành động trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện thắng lợi những mục tiêu, định hướng đã đề ra trong công tác đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa trên địa bàn thành phố.

2. Kế hoạch thực hiện phải đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế của địa phương nhằm phát huy tối đa tiềm năng, lợi thế sẵn có; phù hợp với những chủ trương, định hướng, mục tiêu và giải pháp được thông qua tại Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ XV, nhiệm kỳ 2020-2025; Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tỉnh giai đoạn 2021-2025; Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; Kế hoạch số 130/KH-UBND ngày 08/8/2023 của UBND tỉnh và Chương trình số 29-CTr/TU ngày 05/9/2023 của Thành ủy Buôn Ma Thuột và những chủ trương, định hướng của Đảng và Nhà nước về đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước. Là căn cứ để kiểm điểm trách nhiệm của các cấp, các ngành trong việc thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm được giao.

3. Căn cứ vào các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu trong Nghị quyết của Chính

phủ; Chương trình hành động của Tỉnh ủy; Kế hoạch của UBND tỉnh; Chương trình hành động của Thành ủy và trong Kế hoạch này, các cấp các ngành tổ chức triển khai thực hiện một cách quyết liệt, cụ thể, phù hợp với thực tế ngành, địa phương mình và có sự phối kết hợp chặt chẽ. Đảm bảo sự chỉ đạo, điều hành tập trung thống nhất của UBND thành phố đối với những nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát đến năm 2030

Thành phố Buôn Ma Thuột cơ bản có nền công nghiệp theo hướng hiện đại, bền vững, có tính cạnh tranh cao, hình thành nhiều vùng sản xuất lớn về cây công nghiệp, cây ăn quả; nâng cao tỷ trọng công nghiệp trong cơ cấu kinh tế của Thành phố. Nông nghiệp phát triển nhanh, hiện đại theo mô hình sản xuất nông nghiệp đô thị, sinh thái, nông nghiệp chất lượng cao gắn với du lịch sinh thái; các ngành dịch vụ được cơ cấu lại đồng bộ theo hướng hình thành các dịch vụ mới có giá trị gia tăng cao; tập trung phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao để áp dụng và thực hiện phát triển khoa học công nghệ trong nền tảng của công nghiệp hóa, hiện đại hóa; nâng cao thu nhập và mức sống của người dân ở nhóm địa phương dẫn đầu vùng Tây Nguyên; tổ chức đảng và hệ thống chính trị tinh gọn, vững mạnh toàn diện; quốc phòng, an ninh trật tự bảo đảm vững chắc, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

2. Một số chỉ tiêu đến năm 2030

- Tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân trên 11%/năm (giai đoạn 2021-2025) và trên 13%/năm (giai đoạn 2026-2030); cơ cấu kinh tế ngành dịch vụ chiếm 65%; ngành công nghiệp - xây dựng chiếm trên 30%; duy trì tốc độ tăng bình quân giá trị sản xuất ngành nông nghiệp khoảng 3,9%/năm; tiếp tục chuyển dịch cơ cấu ngành nông nghiệp (theo giá trị sản xuất) ổn định 4%; thu nhập bình quân đầu người đạt 200 triệu đồng/người/năm đến năm 2030.

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 80%, trong đó đào tạo nghề đạt 65%; tỷ trọng lao động nông nghiệp trong tổng số lao động xã hội dưới 20%; tỷ lệ dân số đô thị được cung cấp nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung đạt 100%; tiếp tục duy trì và nâng tỷ lệ che phủ rừng trên 4,2%; tỷ lệ nước thải đô thị được thu gom, xử lý đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn đạt trên 80%, nước thải tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh được xử lý đạt 100%; tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt đô thị được thu gom, xử lý đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn đạt 100%; Tỷ lệ đô thị hóa trên địa bàn Thành phố đạt 65%, phần đầu đạt được các chỉ tiêu về sử dụng hiệu quả tài nguyên (*đất, nước, khoáng sản*).

3. Tầm nhìn đến năm 2045

Thành phố Buôn Ma Thuột là đô thị trung tâm và cực tăng trưởng của vùng Tây Nguyên trên tất cả các lĩnh vực; hệ thống kết cấu hạ tầng hiện đại, đồng bộ; phát triển hài hòa giữa kinh tế với văn hóa, xã hội, bảo vệ môi trường và quốc phòng, an ninh; đảm bảo đời sống vật chất, văn hóa và tinh thần của người dân đạt mức khá của cả nước. Quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội được bảo đảm vững chắc. Tổ chức Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn

diện; khối đại đoàn kết toàn dân tộc được giữ vững và tăng cường.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Đổi mới tư duy, nhận thức và hành động quyết liệt, tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước của thành phố

- Trên cơ sở Nghị quyết số 29-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương; Chương trình số 41-CTr/TU của Tỉnh ủy; Kế hoạch số 130/KH-UBND ngày của UBND tỉnh và Chương trình số 29-CTr/TU của Thành ủy Buôn Ma Thuột, các Phòng, ban, ngành, đơn vị, địa phương có trách nhiệm:

+ Tập trung quán triệt các nội dung của Nghị quyết Số 29-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương; Chương trình số 41-CTr/TU của Tỉnh ủy; Kế hoạch số 130/KH-UBND ngày của UBND tỉnh và Chương trình số 29-CTr/TU của Thành ủy Buôn Ma Thuột và Kế hoạch của UBND Thành phố để các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, doanh nghiệp, hộ kinh doanh, hợp tác xã và người dân nắm vững đường lối, quan điểm, chủ trương, chính sách, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Đảng về tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hoá hiện đại hoá đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

+ Tổ chức tuyên truyền sâu rộng Nghị quyết số 29-NQ/TW với nhiều hình thức, phương thức truyền thông đa dạng, phong phú, hấp dẫn và phù hợp với từng đối tượng tạo nhận thức sâu sắc về công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.

+ Đổi mới tư duy phát triển, đẩy mạnh quyết tâm của các cấp, các ngành, phát huy mạnh mẽ tinh thần tự lực, tự cường, sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực trong việc triển khai thực hiện các mục tiêu đã đề ra, tập trung chuyển đổi số, phát triển nguồn nhân lực, cơ sở hạ tầng đồng bộ, hiện đại, kết nối và liên kết vùng.

+ Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong cơ quan nhà nước, dịch vụ công, các dịch vụ phục vụ người dân, doanh nghiệp và lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm để thực hiện. Triển khai áp dụng chữ ký số, chứng thư số về văn bản điện tử, đặc biệt trong hoạt động trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính, đảm bảo đáp ứng yêu cầu tiếp nhận, xử lý, theo dõi và kiểm soát quy trình giải quyết các thủ tục hành chính trên môi trường mạng.

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương tham mưu thực hiện tăng cường công tác phân công, phân cấp trong quản lý nhà nước về phát triển công nghiệp, nông nghiệp, dịch vụ trên địa bàn thành phố, bảo đảm nguyên tắc một cơ quan thực hiện nhiều việc, một việc chỉ giao cho một cơ quan chủ trì thực hiện và chịu trách nhiệm chính. Nâng cao năng lực dự báo, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, gắn trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy và chính quyền các ngành, các cấp trong tổ chức thực hiện.

2. Tiếp tục triển khai thực hiện hệ thống văn bản pháp luật, cơ chế, chính sách thúc đẩy công nghiệp hoá, hiện đại hoá

- Tiếp tục tập trung khai thác và sử dụng nguồn lực triển khai thực hiện hiệu quả, đồng bộ Nghị quyết số 72/2022/QH15 của Quốc hội về “*Thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk*

Lắc”; Nghị quyết số 152/NQ-CP, ngày 15/11/2022 của Chính phủ về “*Ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW của Bộ Chính trị*”; Nghị quyết số 05-NQ/TU, ngày 19/4/2021 của Tỉnh ủy về “*Xây dựng và phát triển Thành phố Buôn Ma Thuột đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045*”; Nghị quyết số 04-NQ/TU, ngày 01/3/2021 của Thành ủy về “*Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, giai đoạn 2021-2025*”; Chương trình số 28-CTr/TU, ngày 24/7/2023 của Thành ủy về thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW, ngày 06/10/2022 của Bộ Chính trị về “*Phương hướng phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Tây Nguyên đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045*”. Ưu tiên quy hoạch phát triển mạng lưới khu, vùng nông nghiệp sạch gắn với ứng dụng công nghệ cao. Quy hoạch, xây dựng các khu chăn nuôi tập trung gắn với liên kết mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm.

- Tuyên truyền khuyến khích và tham mưu thực hiện cơ chế tích tụ, tập trung ruộng đất, hình thành các vùng chuyên canh, sản xuất lớn các loại nông sản chủ lực, có ưu thế như: Cà phê, tiêu, bơ, sầu riêng...; gia súc, gia cầm, thủy sản..., khắc phục tình trạng manh mún, nhỏ lẻ trong sản xuất nông nghiệp, chuyển mạnh sang hợp tác theo chuỗi liên kết từ sản xuất đến thị trường gắn với xây dựng, phát triển thương hiệu.

3. Xây dựng nền công nghiệp vững mạnh, tự lực, tự cường; nâng cao năng lực ngành xây dựng

- Phòng Kinh tế thành phố chủ trì phối hợp với các đơn vị, địa phương tham mưu:

+ Phát triển công nghiệp có chọn lọc, quan tâm ưu tiên phát triển bền vững công nghiệp, ưu tiên thu hút đầu tư có chọn lọc các dự án năng lượng tái tạo ở những nơi phù hợp, không làm ảnh hưởng diện tích rừng và hạn chế tác động môi trường sinh thái; xây dựng và phát triển hệ thống lưới điện động bộ để vận hành hiệu quả, đảm bảo cung cấp điện an toàn, đáp ứng nhu cầu sinh hoạt cho người dân và hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

+ Tiếp tục cơ cấu lại ngành công nghiệp; thực hiện điều chỉnh phân bố không gian phát triển công nghiệp của Thành phố theo hướng gắn với các vùng động lực, cực tăng trưởng, hành lang kinh tế trọng điểm, phù hợp với quy hoạch, lợi thế của trung tâm vùng Tây Nguyên, bảo đảm tính chuyên môn hoá cao, tăng cường tính liên kết nội vùng và liên vùng; hình thành các khu, cụm công nghiệp; quan tâm đầu tư, đẩy mạnh xã hội hóa đầu tư hạ tầng, hệ thống giao thông, hệ thống xử lý nước thải tại các khu, cụm công nghiệp,... tạo động lực thúc đẩy phát triển các dự án công nghiệp chế biến nông sản, thực phẩm, hạn chế những ngành nghề phát sinh chất thải lớn, gây ô nhiễm môi trường.

+ Chủ động, phối hợp triển khai hiệu quả cơ chế chính sách đặc thù tại Nghị quyết số 72/2022/QH15 để thực hiện thu hút các dự án đầu tư trên địa bàn thuộc các lĩnh vực sản xuất, chế biến nông sản, sản xuất các sản phẩm tiết kiệm năng lượng, các sản phẩm phục vụ ngành công nghiệp năng lượng tái tạo; đầu tư kinh doanh trung tâm logistics; đẩy mạnh xuất khẩu, nhất là những mặt hàng chủ

lực, có thể mạnh. Xác định cà phê là ngành hàng mang lại giá trị kinh tế cao; chú trọng xây dựng và phát triển thương hiệu “*Thành phố Buôn Ma Thuột trở thành Thành phố của cà phê thế giới*”. Từng bước chuyển đổi cơ cấu hàng hóa xuất khẩu theo hướng tăng tỷ trọng hàng chế biến sâu, giảm tỷ lệ sơ chế và xuất thô.

- Phòng Kinh tế thành phố chủ trì, phối hợp với Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố và các đơn vị, địa phương tham mưu UBND Thành phố phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư nhằm kêu gọi, thu hút đầu tư xây dựng các cụm công nghiệp chuyên ngành để tạo điều kiện thuận lợi ứng dụng công nghệ cao. Hình thành các cụm công nghiệp, dịch vụ hỗ trợ phát triển sản xuất, kinh doanh nông nghiệp tại một số vùng sản xuất nông nghiệp tập trung.

4. Đẩy nhanh công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn; tiếp tục cơ cấu lại ngành dịch vụ dựa trên nền tảng khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo

- Phòng Kinh tế thành phố chủ trì phối hợp với các đơn vị, địa phương tham mưu:

+ Áp dụng, triển khai thực hiện việc ứng dụng công nghệ cao hỗ trợ quản lý, giám sát tài nguyên rừng trên địa bàn thành phố nhằm bảo vệ tài nguyên rừng, bảo tồn đa dạng sinh học, chống biến đổi khí hậu.

+ Triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả Chương trình số 24-CTr/TU, ngày 20/6/2023 của Ban Thường vụ Thành ủy về thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Chương trình hành động của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW.

+ Tiếp tục phát triển nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hoá lớn, gắn với công nghiệp chế biến và thị trường. Thực hiện có hiệu quả chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn thúc đẩy cơ giới hoá đồng bộ, hiện đại hoá trong toàn bộ chuỗi cung ứng; chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn theo hướng tăng nhanh tỉ trọng giá trị nông sản và lao động các ngành công nghiệp chế biến và dịch vụ, tổ chức lại sản xuất theo chuỗi giá trị, phát triển các cụm liên kết sản xuất - chế biến - tiêu thụ nông sản.

+ Cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng tiếp cận đa ngành, bền vững, hiện đại có hạ tầng tương đối hoàn thiện; hình thành hệ thống lương thực bền vững, hiệu quả, linh hoạt đảm bảo an ninh lương thực. Ưu tiên các giải pháp tạo động lực phát triển sản xuất, kinh doanh, phát triển đa dạng ngành nghề tại nông thôn, phát triển và gìn giữ các nghề, làng nghề truyền thống gắn với phát triển mô hình du lịch bản sắc văn hóa riêng của thành phố Buôn Ma Thuột nói riêng và tỉnh Đắk Lắk nói chung.

+ Tăng cường các giải pháp nhằm đẩy nhanh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn, ứng dụng rộng rãi những thành tựu khoa học - kỹ thuật vào sản xuất và dịch vụ nhằm tăng năng suất lao động, chất lượng sản phẩm, giảm chi phí sản xuất, tăng sức cạnh tranh của nông sản hàng hoá và sản phẩm ngành nghề, dịch vụ nông thôn.

- Phòng Kinh tế thành phố chủ trì phối hợp với các đơn vị, địa phương thực

hiện dịch vụ hóa các ngành công nghiệp chế biến, chế tạo, cơ cấu lại các ngành dịch vụ dựa trên nền tảng công nghệ hiện đại, công nghệ số, phát triển dịch vụ công nghệ cao, các loại dịch vụ mới của nền kinh tế số.

- Chú trọng ứng dụng khoa học và công nghệ của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, ứng dụng các thành tựu khoa học, kỹ thuật, công nghệ trong nước và trên thế giới; ứng dụng khoa học - công nghệ tiên tiến, chuyển đổi số, cơ giới hoá, tự động hoá vào hoạt động sản xuất. Khuyến khích phát triển nông nghiệp xanh, hữu cơ, tuần hoàn, chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP), giảm phát thải khí nhà kính... Tiếp tục huy động các nguồn lực đầu tư, cải tạo, nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng nông nghiệp, nông thôn.

- Tăng cường công tác khuyến nông, khuyến công theo hướng kết hợp giữa nhà nước với doanh nghiệp; theo chuỗi ngành hàng, chuyển đổi số. Phối hợp với các ngành của tỉnh hỗ trợ thành lập các vườn ươm công nghệ. Đối với công tác khuyến nông cần thay đổi về nội dung, phương pháp theo hướng chuyển giao tập huấn trang bị cho người nông dân tư duy kinh tế nông nghiệp, kiến thức, kỹ năng sản xuất, hợp tác, ứng dụng công nghệ tiên tiến trong sản xuất, quản trị sản xuất, kết nối thị trường, văn hóa nông nghiệp, nông thôn, xây dựng thương hiệu...

5. Phát triển khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá

- Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức triển khai có hiệu quả các Nghị quyết, văn bản của Trung ương, của tỉnh về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Tiếp tục hoàn thiện hệ thống giáo dục quốc dân theo hướng mở, xây dựng xã hội học tập.

- Phòng Nội vụ thành phố chủ trì, phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động và đề xuất tỉnh sớm ban hành Nghị quyết về chính sách ưu đãi; tiêu chí xác định đối tượng chuyên gia, nhà khoa học và người có tài năng đặc biệt trong các lĩnh vực cần thu hút làm việc tại thành phố Buôn Ma Thuột. Thu hút, trọng dụng, đề xuất chính sách đãi ngộ đội ngũ chuyên gia, các nhà khoa học, nhân lực chất lượng cao trong lĩnh vực khoa học công nghệ đến làm việc tại Thành phố để nâng cao năng lực nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao khoa học - công nghệ, nhất là công nghệ cao, công nghệ sinh học, công nghệ thân thiện với môi trường... Đẩy mạnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU, ngày 04/3/2021 của Thành ủy về “Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của Thành phố giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030”; tăng cường công tác chuyển đổi số, hiện đại hóa cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo và đổi mới chương trình, phương thức đào tạo. Quan tâm đào tạo, nâng cao trình độ lao động nông thôn; tăng số lượng lao động kỹ thuật có tay nghề; phát triển nhân lực nghiên cứu, chuyên gia trong nông nghiệp. Khuyến khích phát triển các nền tảng dạy và học trực tuyến mở, các mô hình học mới thích ứng với quá trình chuyển đổi số. Triển khai các định hướng nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao khoa học - công nghệ có tác động lan tỏa đến phát triển kinh tế - xã hội, hỗ trợ thúc đẩy phát triển các loại hình kinh tế tiềm năng, thế mạnh các lĩnh vực văn hóa, xã hội ưu tiên trên cơ sở ứng dụng thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

Phòng Kinh tế chủ trì, phối hợp với các đơn vị tham mưu đẩy mạnh ứng dụng, đổi mới sáng tạo và chuyển giao tiến bộ khoa học, công nghệ phục vụ sản xuất và đời sống cho Nhân dân, tăng cường mối liên hệ giữa nhà nước - nhà khoa học - doanh nghiệp - nhà nông, tăng hiệu quả ứng dụng thực hiện tiến bộ khoa học, công nghệ vào thực tiễn của đời sống, sản xuất. Thúc đẩy liên kết, hợp tác giữa các viện nghiên cứu, trường, doanh nghiệp, hợp tác xã và nông dân. Khuyến khích doanh nghiệp và người dân ứng dụng công nghệ cao, chuyển đổi số trong sản xuất kinh doanh và kết nối cung - cầu; đẩy mạnh thương mại điện tử, truy xuất nguồn gốc và kiểm soát an toàn thực phẩm.

6. Phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; thúc đẩy đô thị hoá nhanh và bền vững, gắn kết chặt chẽ và tạo động lực cho công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước

- Phòng Quản lý đô thị chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu:

+ Hoàn thiện đồ án điều chỉnh quy hoạch chung Thành phố; tập trung hoàn thành các đồ án quy hoạch trọng điểm của Thành phố để đẩy nhanh thu hút, huy động nguồn lực và khai thác tối đa tiềm năng, lợi thế được phân cấp tại Nghị quyết số 72/2022/QH15, cùng với nguồn lực nội tại để triển khai đầu tư đồng bộ hạ tầng kỹ thuật, kết hợp với ngân hàng hóa kỹ thuật đô thị theo lộ trình; đề ra các giải pháp nâng cao tiêu chí, tiêu chuẩn phân loại đô thị để tập trung ưu tiên đầu tư phát triển đô thị đồng bộ, bền vững; tạo sự gắn kết, hỗ trợ cùng phát triển giữa các đô thị; tăng cường mối liên kết giữa đô thị với khu vực nông thôn.

+ Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác lập, quản lý quy hoạch phục vụ tốt cho việc đẩy mạnh thu hút đầu tư phát triển kinh tế - xã hội, phát triển đô thị, hạ tầng kỹ thuật và thu hút đầu tư xây dựng, phát triển công nghiệp, nông nghiệp công nghệ cao. Tập trung phát triển đô thị theo hướng đô thị xanh, thông minh, bản sắc, thích ứng với biến đổi khí hậu; phát triển các khu đô thị mới phù hợp với điều kiện, lợi thế từng khu vực, tạo mạng lưới liên kết theo các chức năng nông nghiệp - công nghiệp - dịch vụ và du lịch, tạo động lực thúc đẩy phát triển công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

- Phòng Kinh tế chủ trì, phối hợp với Phòng Quản lý đô thị, Phòng Văn hóa và Thông tin và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu triển khai đầu tư đồng bộ hệ thống đường giao thông nông thôn đảm bảo tiêu chí nông thôn mới nâng cao và kiểu mẫu, phấn đấu hoàn thành sớm 8/8 xã đạt tiêu chí nông thôn mới kiểu mẫu trong giai đoạn 2026-2030 cũng như phục vụ sản xuất của người dân và doanh nghiệp. Tăng cường công tác quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và phương pháp quản lý hiện đại trong việc tổ chức xây dựng, khai thác và quản lý các công trình kết cấu hạ tầng. Xây dựng hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin đồng bộ, hiện đại; đẩy mạnh xã hội hóa trong đầu tư hạ tầng viễn thông và các hạ tầng khác cho chuyển đổi số quốc gia; đẩy mạnh phát triển hoàn thiện hệ thống ứng dụng công nghệ thông tin trong cung cấp các tiện ích về ứng dụng hạ tầng giao thông thông minh trên địa bàn Thành phố.

7. Phát triển các thành phần kinh tế nhằm thúc đẩy công nghiệp hoá,

hiện đại hoá

- Phòng Văn hóa và Thông tin chủ trì, phối hợp với Phòng Tài chính - Kế hoạch, Phòng Kinh tế và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu ưu tiên nguồn lực để đầu tư phát triển văn hóa; khuyến khích và thu hút các nhà đầu tư chiến lược về phát triển thương hiệu, khai thác kinh doanh gắn với du lịch, quảng bá sản phẩm như: Du lịch sinh thái gắn với tham quan văn hóa, du lịch canh nông kết hợp quảng bá tiêu thụ nông sản và sản phẩm OCOP của địa phương. Nâng cao chất lượng các danh hiệu văn hóa; triển khai hiệu quả việc bảo tồn, phát huy văn hóa cộng đồng; bảo vệ các di sản văn hóa; phát huy giá trị di tích gắn với phát triển du lịch trên địa bàn Thành phố. Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước đối với các di tích lịch sử gắn với đầu tư, tôn tạo, phát huy giá trị các di tích lịch sử, văn hóa, các danh lam, thắng cảnh trên địa bàn Thành phố. Tăng cường quản lý nhà nước đối với lễ hội; sử dụng có hiệu quả các thiết chế văn hoá ở cơ sở. Đẩy mạnh công tác xã hội hoá trong lĩnh vực thể thao; tập trung phát triển các môn thể thao trọng điểm trong nhóm môn Olympic.

- Phòng Tài chính - Kế hoạch chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu UBND Thành phố phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư hỗ trợ tối đa để hình thành các khu du lịch lớn trên địa bàn Thành phố như: Tổ hợp sân Golf và Khu Biệt thự hồ Ea Kao; Khu đô thị sinh thái văn hóa, du lịch dân tộc tỉnh Đắk Lắk....

- Phòng Văn hóa và Thông tin chủ trì, phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND thành phố, Phòng Kinh tế và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu thực hiện tốt công tác bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa, tín ngưỡng, tôn giáo, truyền thống tốt đẹp, các nền văn hóa tiêu biểu của các dân tộc thiểu số trên địa bàn Thành phố. Đẩy mạnh xây dựng môi trường và đời sống văn hóa lành mạnh, gắn với phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, “xây dựng nông thôn mới nâng cao và kiểu mẫu”, “xây dựng đô thị văn minh”. Chú trọng phát triển ngành công nghiệp văn hóa đa dạng, đồng bộ, bền vững và hiện đại, được ứng dụng công nghệ tiên tiến, các sản phẩm, dịch vụ văn hóa có thương hiệu, đáp ứng nhu cầu của người dân, đạt được tiêu chuẩn và tham gia sâu rộng vào chuỗi giá trị sản phẩm, dịch vụ trên toàn quốc.

8. Phát triển các thành phần kinh tế nhằm thúc đẩy công nghiệp hoá, hiện đại hoá

- Phòng Tài chính - Kế hoạch chủ trì, phối hợp với Phòng Kinh tế và các đơn vị, địa phương tham mưu:

+ Triển khai định hướng phát triển một số hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn Thành phố có quy mô lớn, hoạt động hiệu quả, có năng lực cạnh tranh trong một số lĩnh vực quan trọng của quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá như công nghiệp chế biến, chế tạo, nông nghiệp...

+ Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của kinh tế tập thể, nòng cốt là các hợp tác xã; ưu tiên phát triển các tổ chức kinh tế tập thể gắn với phát triển nông nghiệp công nghệ cao, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn.

+ Ưu tiên các dự án đầu tư có công nghệ cao, bảo đảm tiêu chuẩn về môi

trường, thu hút lao động có kỹ năng của các công ty đa quốc gia lớn gắn với yêu cầu phải chuyển giao tri thức, công nghệ và quản trị, nâng cao tỷ lệ nội địa hoá.

9. Thực hiện tốt chính sách tài chính thúc đẩy công nghiệp hoá, hiện đại hoá nhanh, bền vững

- Phòng Tài chính - Kế hoạch chủ trì, phối hợp với Phòng Kinh tế, Chi cục Thuế Thành phố và các đơn vị, địa phương tham mưu:

+ Nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác, huy động, phân bổ, sử dụng các nguồn lực tài chính theo nguyên tắc thị trường. Tăng cường triển khai thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW, ngày 15/01/2019 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác, sử dụng và phát huy các nguồn lực của nền kinh tế. Tiếp tục đa dạng hoá các hình thức huy động và sử dụng nguồn lực; thúc đẩy xã hội hoá, thu hút mạnh mẽ nguồn lực đầu tư ngoài nhà nước cho công nghiệp hoá, hiện đại hoá theo hướng lấy đầu tư công dẫn dắt đầu tư tư nhân; ưu tiên nguồn lực tài chính nhà nước đầu tư cho phát triển hạ tầng liên kết vùng, hạ tầng năng lượng, chuyển đổi số, khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo. Nâng cao hiệu quả đầu tư công; tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong giải ngân vốn đầu tư công, gắn trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy và chính quyền các ngành, các cấp liên quan trong sử dụng nguồn vốn đầu tư công.

+ Phát triển, nâng cao chất lượng các dịch vụ tín dụng - ngân hàng, bảo hiểm và các dịch vụ hỗ trợ kinh doanh. Tăng cường công tác chống thất thu thuế, quản lý thị trường, chống buôn lậu, chống gian lận thương mại, hàng giả; tập trung thu hồi nợ đọng thuế.

+ Sử dụng hiệu quả chính sách đặt hàng sản xuất và chính sách mua sắm công để thúc đẩy chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, nâng cao năng lực tự chủ về công nghệ và sản xuất.

10. Quản lý, sử dụng hiệu quả, tiết kiệm tài nguyên, bảo vệ môi trường, chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu; tăng cường hội nhập quốc tế sâu rộng, hiệu quả đi đôi với bảo vệ và phát triển thị trường trong nước

- Phòng Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương tham mưu nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý khai thác, sử dụng tài nguyên theo hướng hợp lý, hiệu quả và bền vững. Kiểm chế mức độ gia tăng ô nhiễm môi trường, suy giảm đa dạng sinh học, suy giảm tài nguyên rừng, tài nguyên nước nhằm đảm bảo chất lượng môi trường sống, duy trì cân bằng sinh thái, hướng tới nền kinh tế xanh, thân thiện môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu. Triển khai kế hoạch hành động về ứng phó biến đổi khí hậu của Thành phố giai đoạn 2021-2030; xây dựng dữ liệu về đất đai, khí tượng thủy văn, giám sát biến đổi khí hậu để phục vụ công tác quản lý Nhà nước. Đẩy mạnh xã hội hóa các dịch vụ về tài nguyên và môi trường.

11. Phát huy giá trị văn hoá, bản lĩnh, trí tuệ con người Việt Nam, xây dựng giai cấp công nhân hiện đại, lớn mạnh; đội ngũ trí thức và doanh nhân xung kích, đi đầu trong công nghiệp hoá, hiện đại hoá; bảo đảm tốt an sinh xã hội

- Văn phòng HĐND và UBND thành phố chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin và các đơn vị, địa phương tham mưu thực hiện tốt các chính sách dân tộc và triển khai có hiệu quả chương trình mục tiêu quốc gia phát triển

kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; ưu tiên các nguồn vốn đầu tư, hỗ trợ cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng ven. Đổi mới phương pháp, nội dung vận động; phát huy tối đa vai trò của già làng, buôn trưởng, những cá nhân tiêu biểu, làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, vận động đồng bào tích cực tham gia phong trào thi đua yêu nước; giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp đi đôi với tiếp thu tinh hoa văn hóa của dân tộc, xây dựng cuộc sống văn minh, hiện đại.

- Phòng Nội vụ thành phố chủ trì, phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND thành phố và các đơn vị, địa phương tham mưu tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đối với tôn giáo cho đội ngũ cán bộ làm công tác tôn giáo các cấp và trong chức sắc, chức việc, nhà tu hành các tôn giáo. Kịp thời giải quyết các nhu cầu sinh hoạt tín ngưỡng, tôn giáo chính đáng theo đúng quy định của Nhà nước. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về tôn giáo, phát hiện và kịp thời xử lý các hoạt động vi phạm pháp luật, không để phát sinh điểm nóng. Góp phần xây dựng, phát huy, tăng cường khối đại đoàn kết giữa các tôn giáo, các dân tộc và toàn xã hội.

- Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND thành phố và các đơn vị, địa phương tham mưu Đẩy mạnh các hoạt động tư vấn giới thiệu việc làm, công tác tư vấn hướng nghiệp, nâng cao năng lực của hệ thống trung tâm dịch vụ việc làm. Tiếp tục mở rộng thị trường và cơ hội việc làm cho người lao động. Tập trung phát triển đào tạo lao động đáp ứng yêu cầu của thị trường hội nhập và xu thế phát triển, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động đào tạo nghề. Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, chăm lo đời sống người có công; phát triển hệ thống bảo trợ xã hội, cung cấp các dịch vụ trợ giúp xã hội cho đối tượng có nhu cầu, nhất là trẻ em, người cao tuổi, người có hoàn cảnh khó khăn. Đẩy mạnh công tác giảm nghèo bền vững, tập trung ưu tiên nguồn lực để giảm nghèo vùng đồng bào dân tộc thiểu số; đa dạng hóa nguồn vốn huy động để triển khai thực hiện chương trình giảm nghèo. Xây dựng chính sách hỗ trợ tạo việc làm, an sinh xã hội đối với các nhóm lao động yếu thế, dễ bị tổn thương do tác động của tái cấu trúc kinh tế, hội nhập và ứng dụng, chuyển giao công nghệ mới. Thực hiện tốt công tác chăm sóc, bảo vệ trẻ em, bình đẳng giới.

- Phòng Y tế chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương thực hiện công tác quản lý nhà nước về y tế; kiện toàn, nâng cao chất lượng hệ thống, dịch vụ y tế, chăm sóc sức khỏe người dân trên địa bàn; nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống dịch bệnh, không để dịch lớn xảy ra trên địa bàn; tăng cường công tác đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, quản lý y dược tư nhân; duy trì thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về y tế lồng ghép triển khai chương trình quốc gia xây dựng nông thôn mới.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng, ban, ngành, đoàn thể và UBND các phường, xã:

- Căn cứ Kế hoạch này và các văn bản có liên quan để triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp thuộc trách nhiệm quản lý của ngành, lĩnh vực, địa

phương và các nội dung, nhiệm vụ được phân công chủ trì thực hiện, đảm bảo phù hợp với Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 17/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương và Chương trình hành động số 41-CTr/TU ngày 29/5/2023 của Tỉnh ủy, Kế hoạch số 130/KH-UBND ngày của UBND tỉnh và Chương trình số 29-CTr/TU của Thành ủy Buôn Ma Thuột và Quy hoạch, phương án, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025, hàng năm của thành phố tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả từng nhiệm vụ trong kế hoạch này, trong đó phân công rõ trách nhiệm của từng đơn vị, từng cán bộ đầu mối, lộ trình, thời gian thực hiện từng nhiệm vụ.

- Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, giám sát tiến độ, kết quả thực hiện nhiệm vụ, kế hoạch được phân công. Định kỳ hàng năm (trước ngày 20/11), báo cáo tình hình, kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch này, gửi về UBND thành phố (qua Phòng Tài chính - Kế hoạch) để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Ban Thường vụ Thành ủy theo quy định.

- Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc những vấn đề mới, phát sinh cần bổ sung, điều chỉnh, thì kịp thời đề xuất, báo cáo UBND thành phố xem xét, quyết định để phù hợp với tình hình thực tiễn.

2. Giao Phòng Văn hóa và Thông tin chủ trì, phối hợp chặt chẽ với các phòng, ban, ngành và UBND các phường, xã thực hiện tốt công tác thông tin tuyên truyền, phổ biến sâu rộng Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 17/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương và Chương trình hành động số 41-CTr/TU ngày 29/5/2023 của Tỉnh ủy, Kế hoạch số 130/KH-UBND ngày của UBND tỉnh và Chương trình số 29-CTr/TU của Thành ủy Buôn Ma Thuột và Kế hoạch này, tạo sự đồng thuận cao và sức mạnh tổng hợp để thực hiện thắng lợi mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đã đề ra.

3. Giao Phòng Tài chính - Kế hoạch chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát các đơn vị, địa phương thực hiện Kế hoạch này; định kỳ báo cáo tiến độ thực hiện và tham mưu tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư; (để b/c)
- TT Thành ủy;
- TT HĐND Thành phố;
- Chủ tịch, các PCT UBND TP;
- Các Phòng chuyên môn thuộc UBND TP;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- UBND các phường, xã;
- Lưu: VT (XH50b).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Vũ Văn Hưng